

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ META NUTS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ META NUTS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: META NUTS TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: META NUTS TRADING AND SERVICES CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110333315

3. Ngày thành lập: 25/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK 10-9 KĐT Văn Khê, đường Thanh Bình, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983943426

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632(Chính)

5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác Bán buôn hàng may mặc Bán buôn giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư	6619
9.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)	4711
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
19.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
20.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
21.	Sản xuất đường	1072
22.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
23.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
24.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
25.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
26.	Sản xuất rượu vang	1102

27.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
28.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
29.	Sản xuất sợi	1311
30.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
31.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
32.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
33.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
34.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
35.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
36.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
37.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
38.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
39.	Sản xuất giày, dép	1520
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
46.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH THỦY	Việt Nam	Số 6, Ngõ 193/44 Phố Cầu Cốc, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	001183027461	
2	NGUYỄN NGỌC MỸ	Việt Nam	Thôn Bắc Hạ, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	001187048047	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC MỸ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187048047

Ngày cấp: 03/05/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Bắc Hạ, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bắc Hạ, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội